

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST
Ngày 23-4-2021
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Vinh

Bà Phạm Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXX-ST ngày 22 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị NG; nơi cư trú: Tổ dân phố số 5, phường TC, quận HA, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Văn HG; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố số 5, phường TC, quận HA, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú hiện nay: Số 1339 đường NGT, phường NH, quận HA, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 12 năm 2020, bản tự khai nguyên đơn là chị Vũ Thị NG trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị NG và anh Trần Văn HG kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TC, quận HA, thành phố Hải Phòng vào ngày 09/10/2015.

Quá trình chung sống: Thời gian đầu, anh chị sống hạnh phúc sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do khi xây dựng gia đình là lúc anh chị có tuổi đời còn quá trẻ nên thường xuyên xảy ra bất đồng về quan điểm. Mặt khác, anh HG không quan tâm đến gia đình, vợ con. Chị NG đã nhiều lần khuyên bảo và cố gắng để vợ chồng hòa thuận cùng xây dựng hạnh phúc gia đình nHG anh HG không thay đổi tính nết. Do mâu thuẫn căng thẳng, tháng 5/2020, chị NG đã về nhà bố mẹ để sống. Từ đó anh chị sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nHG không có kết quả. Nay chị NG thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên để ổn định cuộc sống, chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Trần Văn HG.

- Về con chung: Chị NG và anh HG có 01 con chung là cháu Trần Duy H, sinh ngày 01/3/2016. Hiện nay cháu đang ở với chị NG. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị NG khai chị và anh HG không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Trần Văn HG:

Trong quá trình giải quyết vụ án, sau khi gửi Thông báo thụ lý anh HG không có ý kiến gì bằng văn bản. Tòa án triệu tập anh HG lấy lời khai để làm rõ về mâu thuẫn vợ chồng trong quá trình chung sống, cũng như quan điểm của cá nhân anh đối với các vấn đề về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung nHG anh HG không đến Tòa án. Qua xác minh tại địa phương: Anh HG hiện đang cư trú tại số 1339 đường NGT, phường NH, quận HA, thành phố Hải Phòng. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh HG, anh HG xem xong nội dung từ chối nhận và ký vào biên bản có sự chứng kiến của Tổ trưởng tổ dân phố. Đồng thời, Tòa án đã lập biên bản không tiến hành lấy lời khai của anh HG và đại diện gia đình anh HG về quá trình chung sống, quan điểm của anh HG đối với yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị NG được vì anh HG và gia đình từ chối cung cấp.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo

quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Sau khi kết hôn, chị NG và anh HG nảy sinh nhiều bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống vì khi anh chị kết hôn khi tuổi đời còn quá trẻ. Từ tháng 5/2020 đến nay, anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai. Do vậy cần xác định tình trạng hôn nhân đã trầm trọng do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị NG.

Về con chung: Hiện nay con chung là cháu Trần Duy H, sinh ngày 01/3/2016 đang ở với chị NG. Chị NG có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Việc cấp dưỡng nuôi con chị NG không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Vũ Thị NG không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị NG phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là anh Trần Văn HG, đang cư trú tại số 1339 đường NGT, phường NH, quận HA, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Vũ Thị NG vắng mặt nHG có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Trần Văn HG là bị đơn không có yêu cầu phản tố đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị NG và anh Trần văn HG quyết định kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn, theo quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống: Ngay sau khi kết hôn, anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do nhiều bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống từ tình cảm đến kinh tế. Từ

tháng 5/2020 đến nay, anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi, chị NG đã cùng con trai về nhà mẹ đẻ của chị NG sinh sống. Anh chị không ai quan tâm đến ai về mọi mặt. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh HG đọc văn bản của Tòa án tổng đạt cho nHG từ chối nhận và không ký biên bản. Đồng thời anh HG và gia đình anh HG từ chối và không cung cấp lời khai về quá trình chung sống, quan điểm của anh HG đối với yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị NG. Xác minh tại địa phương thể hiện: Khoảng 1 năm nay do mâu thuẫn, bất đồng trong cuộc sống hằng ngày, bản thân anh HG không tu chí làm ăn nên chị NG đã cùng con trai về nhà mẹ đẻ chị NG sinh sống. Nhiều lần cán bộ gửi giấy của Tòa án nHG anh HG và gia đình không hợp tác. Mặc dù đã được vận động, phân tích nHG anh HG vẫn từ chối không ký giấy tờ và không đến làm việc. Hội đồng xét xử nhận định, thực tế chị NG và anh HG đã sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ công việc trong gia đình, vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng theo Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, áp dụng Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị NG được ly hôn với anh Trần Văn HG.

[4] Về con chung: Chị Vũ Thị NG và anh Trần Văn HG có 01 con chung là cháu Trần Duy H, sinh ngày 01/3/2016. Chị NG yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu H cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy cháu H còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của mẹ, hiện cháu đang ở với chị NG có môi trường sống ổn định và được chăm sóc, giáo dục tốt, cháu phát triển tốt. Mặt khác, anh HG không có bất kỳ ý kiến nào gửi Tòa án. Vì vậy căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu của chị NG.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị NG đề nghị được tự giải quyết với anh HG, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị NG không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Các đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Chị Vũ Thị NG phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị NG và anh Trần Văn HG được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị NG được ly hôn với anh Trần Văn HG.

2. Về con chung:

- Giao con chung là Trần Duy H, sinh ngày 01/3/2016 cho chị Vũ Thị NG trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vũ Thị NG không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị NG không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị NG phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nHG được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017790 ngày 08 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Chị NG đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

Chị Vũ Thị NG và anh Trần văn HG được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường TC, quận HA, HP
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn Vinh

Phạm Thị Yến

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải 1, quận Hải An, HP
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng

